



PHỤ LỤC

ATTACHMENT

(Kèm theo quyết định số: 683.2022/QĐ - VPCNCL ngày 26 tháng 08 năm 2022 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng)

- Tổ chức giám định/
Inspection Body: Trung tâm Kiểm định Kỹ thuật An toàn Khu vực II
Center of Industrial Safety Registration Zone II
- Mã số/ Code: VIAS 017
- Địa chỉ trụ sở chính/
The head office: Lầu 6, Citilight Tower, Số 45 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
6th Floor, Citilight Tower, No. 45 Vo Thi Sau Street, Da Kao ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
- Địa điểm hoạt động/
Accredited locations:
1. Trụ sở chính/ *Head Office*
 2. Trạm Kiểm định Đông Sài Gòn/ *Dong Sai Gon inspection Agency:*
Lầu 6, Citilight Tower, Số 45 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
6th Floor, Citilight Tower, No. 45 Vo Thi Sau Street, Da Kao ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
 3. Trạm Kiểm định Tây Sài Gòn/ *Tay Sai Gon inspection Agency:*
Số 20 - 20A, đường Bàu Cát 2, Phường 14, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
No. 20 - 20A Bau Cat street, 14th Ward, Tan Binh district, Ho Chi Minh City, Vietnam
 4. Trạm kiểm định Linh Trung/ *Linh Trung inspection Agency:*
Lô 108 Khu chế xuất Linh Trung, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Lot 108, Linh Trung EPZ., Thu Duc district, Ho Chi Minh City, Vietnam
 5. Trạm kiểm định Vũng Tàu/ *Vung Tau inspection Agency:*
Đường Số 3, Khu công nghiệp Đông Xuyên, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Road No. 3, Dong Xuyen IP., Rach Dua ward, Vung Tau city, Ba Ria – Vung Tau province, Vietnam
 6. Trạm kiểm định Miền Tây/ *Mien Tay inspection Agency:*
Tầng 2, tòa nhà văn phòng Petrolimex, số 346-348 Đường Võ Văn Kiệt, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
2nd Floor, Petrolimex Tower, No. 346-348 Vo Van Kiet Street, An Thoi ward, Binh Thuy district, Can Tho city, Vietnam



PHỤ LỤC

ATTACHMENT

(Kèm theo quyết định số: 683.2022/QĐ - VPCNCL ngày 26 tháng 08 năm 2022
của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng)

7. Trạm kiểm định Miền Bắc/ *Mien Bac inspection Agency:*

Số 49 Ngõ 25 Phố Bùi Huy Bích, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
No. 49, Lane 25 Bui Huy Bich Street, Hoang Liet ward, Hoang Mai district, Hanoi City, Vietnam

Điện thoại/ *Tel:* 028 3 8 275 301-02-03 Fax: 028 3 8 275 300

Email: info@kiemdinh.vn Website: www.kiemdinh.vn

Loại tổ chức giám định/ *Type of Inspection:* Loại A/ *Type A*

Người phụ trách/:
Lê Công Sơn

Representative

Người có thẩm quyền ký/ *Approved signatory :*

TT	Họ và tên/ <i>Name</i>	Phạm vi được ký/ <i>scope</i>
1.	Lê Công Sơn	Các chứng thư/ <i>All of certificates</i>
2.	Thái Đôn Cơ	
3.	Trần Hồng Hà	
4.	Lê Huy Lập	

Hiệu lực công nhận/
Period of Validation: 10/ 05/ 2025

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS

VIAS 017

1. TRẠM KIỂM ĐỊNH ĐÔNG SÀI GÒN/ SAIGON EST INSPECTION AGENCY

Lầu 6, Citilight Tower, số 45 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

6th Floor, Citilight Tower, No. 45 Vo Thi Sau Street, Da Kao ward, district 1, Ho Chi Minh City

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, qui trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Thiết bị nâng <i>Lifting appliances</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 09-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 10-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 13-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 14-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 15-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 16-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 19-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 20-2014/BLĐTBXH QTKĐ: 01-2016/BXD QTKĐ: 02-2016/BXD
	Thang máy <i>Elevator</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 21-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 22-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 23-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 24-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 02-2021/BLĐTBXH
	Thang cuốn, băng tải chở người <i>Escalator, passenger conveyors</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 25-2016/BLĐTBXH
	Sàn biểu diễn di động <i>Mobile Platform Stages</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 26-2016/BLĐTBXH
	Máng trượt <i>Slide</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 28-2016/BLĐTBXH
	Xe nâng người <i>Manlift Truck</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 18-2016/BLĐTBXH
	Xe nâng hàng <i>Forklift Truck</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 17-2016/BLĐTBXH
	Bàn nâng <i>Lift Table</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 11-2016/BLĐTBXH

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS

VIAS 017

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, qui trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Sàn nâng người <i>Suspended Access Equipment</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 12-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 03-2016/BXD
	Tàu lượn cao tốc <i>Roller Coaster</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 27-2016/BLĐTBXH
	Đu quay <i>Swing</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 29-2016/BLĐTBXH
	Đường ống dẫn hơi, nước nóng <i>Steam, hot Water pipe Line</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 04-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 04-2017/BCT
	Nồi hơi <i>Boiler</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 01-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 01-2017/BCT
	Bình áp lực <i>Pressure Vessel</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 07-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 02-2017/BCT QTKĐ: 03-2017/BCT
	Hệ thống lạnh <i>Refrigeration System</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 08-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống điều chế và nạp khí <i>Gas Filling System</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 03-2016/BLĐTBXH
	Chai chứa khí <i>Cylinder</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 06-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 08-2017/BCT
	Đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại <i>Fuel Gas Piping</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2017/BCT
	Nồi gia nhiệt dầu <i>Thermal oil Heater</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 02-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống đường ống dẫn khí y tế <i>System of medical gas pipeline</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống nạp hoặc cung cấp khí dầu mỏ hóa lỏng <i>LPG(Liquified Petroleum Gas) cylinder filling or supply system</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 06-2017/BCT QTKĐ: 07-2017/BCT

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS

VIAS 017

2. TRẠM KIỂM ĐỊNH TÂY SÀI GÒN/ SAIGON WEST INSPECTION AGENCY

Số 20-20A, đường Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

20-20A Bau Cat street, 14 ward, Tân Bình district, Ho Chi Minh City

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, qui trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Thiết bị nâng <i>Lifting appliances</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 09-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 10-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 13-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 14-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 15-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 16-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 19-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 01-2016/BXD QTKĐ: 02-2016/BXD
	Thang máy <i>Elevator</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 21-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 22-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 23-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 24-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 02-2021/BLĐTBXH
	Thang cuốn, băng tải chở người <i>Escalator, passenger conveyors</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 25-2016/BLĐTBXH
	Máng trượt <i>Slide</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 28-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống cáp treo chở người <i>Cable Car</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 30-2016/BLĐTBXH
	Xe nâng người <i>Manlift Truck</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 18-2016/BLĐTBXH
	Xe nâng hàng <i>Forklift Truck</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 17-2016/BLĐTBXH
	Bàn nâng <i>Lift Table</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 11-2016/BLĐTBXH
	Máy khoan, máy ép cọc, đóng cọc sử dụng trong thi công xây dựng <i>Construction drilling and Foundation equipments</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 01-2018/BXD

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS

VIAS 017

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, qui trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Sàn nâng người <i>Suspended Access Equipment</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 03-2016/BXD
	Tàu lượn cao tốc <i>Rollercoaster</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 27-2016/BLĐTBXH
	Đu quay <i>Swing</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 29-2016/BLĐTBXH
	Đường ống dẫn hơi, nước nóng <i>Steam, hot Water pipe line</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 04-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 04-2017/BCT
	Nồi hơi <i>Boiler</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 01-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 01-2017/BCT
	Bình áp lực <i>Pressure Vessel</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 07-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 02-2017/BCT QTKĐ: 03-2017/BCT
	Hệ thống điều chế và nạp khí <i>Gas Filling System</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 03-2016/BLĐTBXH
	Chai chứa khí <i>Cylinder</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 06-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 08-2017/BCT
	Nồi gia nhiệt dầu <i>Thermal oil Heater</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 02-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống đường ống dẫn khí y tế <i>System of medical gas pipeline</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống nạp hoặc cung cấp khí dầu mỏ hóa lỏng <i>LPG(Liquified Petroleum Gas) cylinder filling or supply system</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 06-2017/BCT QTKĐ: 07-2017/BCT

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS

VIAS 017

3. TRẠM KIỂM ĐỊNH LINH TRUNG/ LINH TRUNG INSPECTION AGENCY

Lô 108 Khu chế xuất Linh Trung, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Lot 108, Linh Trung EPZ., Thu Duc district, Ho Chi Minh City, Vietnam

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, qui trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Thiết bị nâng <i>Lifting appliances</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 09-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 10-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 13-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 14-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 15-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 16-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 19-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 20-2014/BLĐTBXH QTKĐ: 01-2016/BXD QTKĐ: 02-2016/BXD
	Thang máy <i>Elevator</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 21-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 22-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 23-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 24-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 02-2021/BLĐTBXH
	Thang cuốn, băng tải chở người <i>Escalator, passenger conveyors</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 25-2016/BLĐTBXH
	Xe nâng người <i>Manlift Truck</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 18-2016/BLĐTBXH
	Xe nâng hàng <i>Forklift Truck</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 17-2016/BLĐTBXH
	Bàn nâng <i>Lift Table</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 11-2016/BLĐTBXH
	Cần phân phối bê tông độc lập <i>Separate Concrete placing booms</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2017/BXD
	Máy khoan, máy ép cọc, đóng cọc sử dụng trong thi công xây dựng <i>Construction drilling and Foundation equipments</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 01-2018/BXD
	Sàn nâng người <i>Suspended Access Equipment</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 12-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 03-2016/BXD

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS

VIAS 017

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, qui trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Đường ống dẫn hơi, nước nóng <i>Steam, hot Water pipe line</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 04-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 04-2017/BCT
	Nồi hơi <i>Boiler</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 01-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 01-2017/BCT
	Bình áp lực <i>Pressure Vessel</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 07-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 02-2017/BCT QTKĐ: 03-2017/BCT
	Hệ thống lạnh <i>Refrigeration System</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 08-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống điều chế và nạp khí <i>Gas Filling System</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 03-2016/BLĐTBXH
	Chai chứa khí <i>Cylinder</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 06-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 08-2017/BCT
	Đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại <i>Fuel Gas Piping</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2017/BCT
	Nồi gia nhiệt dầu <i>Thermal oil Heater</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 02-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống đường ống dẫn khí y tế <i>System of medical gas pipeline</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống nạp hoặc cung cấp khí dầu mỏ hóa lỏng <i>LPG(Liquified Petroleum Gas) cylinder filling or supply system</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 06-2017/BCT QTKĐ: 07-2017/BCT

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS

VIAS 017

4. TRẠM KIỂM ĐỊNH VŨNG TÀU/ VUNG TAU INSPECTION AGENCY

Đường số 3, Khu công nghiệp Đông Xuyên, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Road No. 3, Dong Xuyen Industry Zone, Rach Dua ward, Vung Tau city, Ba Ria – Vung Tau Province

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, qui trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Thiết bị nâng <i>Lifting appliances</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 09-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 10-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 13-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 14-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 15-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 16-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 19-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 20-2014/BLĐTBXH QTKĐ: 01-2016/BXD QTKĐ: 02-2016/BXD
	Thang máy <i>Elevator</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 21-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 22-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 23-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 24-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 02-2021/BLĐTBXH
	Thang cuốn, băng tải chở người <i>Escalator, passenger conveyors</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 25-2016/BLĐTBXH
	Xe nâng người <i>Manlift Truck</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 18-2016/BLĐTBXH
	Xe nâng hàng <i>Forklift Truck</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 17-2016/BLĐTBXH
	Bàn nâng <i>Lift Table</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 11-2016/BLĐTBXH
	Sàn nâng người <i>Suspended Access Equipment</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 12-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 03-2016/BXD

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS

VIAS 017

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, qui trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Đường ống dẫn hơi, nước nóng <i>Steam, hot Water pipe line</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 04-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 04-2017/BCT
	Nồi hơi <i>Boiler</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 01-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 01-2017/BCT
	Bình áp lực <i>Pressure Vessel</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 07-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 02-2017/BCT QTKĐ: 03-2017/BCT
	Hệ thống lạnh <i>Refrigeration System</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 08-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống điều chế và nạp khí <i>Gas Filling System</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 03-2016/BLĐTBXH
	Chai chứa khí <i>Cylinder</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 06-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 08-2017/BCT
	Đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại <i>Fuel Gas Piping</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2017/BCT
	Hệ thống đường ống dẫn khí y tế <i>System of medical gas pipeline</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2016/BLĐTBXH

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS

VIAS 017

5. TRẠM KIỂM ĐỊNH MIỀN TÂY/ WESTERN INSPECTION AGENCY

Tầng 2, Tòa nhà văn phòng Petrolimex, số 346-348 đường Võ Văn Kiệt, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

2nd Floor, Petrolimex Tower, No. 346-348 Vo Van Kiet Street, An Thoi ward, Binh Thuy district, Can Tho city, Vietnam

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, qui trình, giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Thiết bị nâng <i>Lifting appliances</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 09-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 10-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 13-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 14-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 15-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 16-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 19-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 20-2014/BLĐTBXH QTKĐ: 01-2016/BXD QTKĐ: 02-2016/BXD
	Thang máy <i>Elevator</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 21-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 22-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 23-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 24-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 02-2021/BLĐTBXH
	Thang cuốn, băng tải chở người <i>Escalator, passenger conveyors</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 25-2016/BLĐTBXH
	Sàn biểu diễn di động <i>Mobile Platform Stages</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 26-2016/BLĐTBXH
	Máng trượt <i>Slide</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 28-2016/BLĐTBXH
	Xe nâng người <i>Manlift Truck</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 18-2016/BLĐTBXH
	Xe nâng hàng <i>Forklift Truck</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 17-2016/BLĐTBXH
	Bàn nâng <i>Lift Table</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 11-2016/BLĐTBXH
	Cần phân phối bê tông độc lập <i>Separate Concrete placing booms</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2017/BXD

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS

VIAS 017

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, qui trình. giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Máy khoan, máy ép cọc, đóng cọc sử dụng trong thi công xây dựng <i>Construction drilling and Foundation equipments</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 01-2018/BXD
	Sàn nâng người <i>Suspended Access Equipment</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 12-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 03-2016/BXD
	Tàu lượn cao tốc <i>Rollercoaster</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 27-2016/BLĐTBXH
	Đu quay <i>Swing</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 29-2016/BLĐTBXH
	Đường ống dẫn hơi, nước nóng <i>Steam, hot Water pipe line</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 04-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 04-2017/BCT
	Nồi hơi <i>Boiler</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 01-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 01-2017/BCT
	Bình áp lực <i>Pressure Vessel</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 07-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 02-2017/BCT QTKĐ: 03-2017/BCT
	Hệ thống lạnh <i>Refrigeration System</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 08-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống điều chế và nạp khí <i>Gas Filling System</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 03-2016/BLĐTBXH
	Chai chứa khí <i>Cylinder</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 06-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 08-2017/BCT
	Đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại <i>Fuel Gas Piping</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2017/BCT

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS

VIAS 017

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, qui trình. giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Nồi gia nhiệt dầu <i>Thermal oil Heater</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 02-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống đường ống dẫn khí y tế <i>System of medical gas pipeline</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống nạp hoặc cung cấp khí dầu mỏ hóa lỏng <i>LPG(Liquified Petroleum Gas) cylinder filling or supply system</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 06-2017/BCT QTKĐ: 07-2017/BCT

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS

VIAS 017

6. TRẠM KIỂM ĐỊNH MIỀN BẮC/ NORTHERN INSPECTION AGENCY

Số 49 Ngõ 25 Phố Bùi Huy Bích, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

No. 49 Lane 25th Bui Huy Bich Street, Hoang Liet ward, Hoang Mai district, Ha Noi City, Vietnam

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, quy trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Thiết bị nâng <i>Lifting appliances</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 09-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 10-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 13-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 14-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 15-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 16-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 19-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 20-2014/BLĐTBXH QTKĐ: 01-2016/BXD QTKĐ: 02-2016/BXD
	Thang máy <i>Elevator</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 21-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 22-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 23-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 24-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 02-2021/BLĐTBXH
	Thang cuốn, băng tải chở người <i>Escalator, passenger conveyors</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 25-2016/BLĐTBXH
	Sàn biểu diễn di động <i>Mobile Platform Stages</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 26-2016/BLĐTBXH
	Máng trượt <i>Slide</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 28-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống cáp treo chở người <i>Cable Car</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 30-2016/BLĐTBXH
	Xe nâng người <i>Manlift Truck</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 18-2016/BLĐTBXH
	Xe nâng hàng <i>Forklift Truck</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 17-2016/BLĐTBXH
	Bàn nâng <i>Lift Table</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 11-2016/BLĐTBXH

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS

VIAS 017

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, quy trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Cần phân phối bê tông độc lập <i>Separate Concrete placing booms</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2017/BXD
	Máy khoan, máy ép cọc, đóng cọc sử dụng trong thi công xây dựng <i>Construction drilling and Foundation equipments</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 01-2018/BXD
	Sàn nâng người <i>Suspended Access Equipment</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 12-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 03-2016/BXD
	Tàu lượn cao tốc <i>Rollercoaster</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 27-2016/BLĐTBXH
	Đu quay <i>Swing</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 29-2016/BLĐTBXH
	Đường ống dẫn hơi, nước nóng <i>Steam, hot Water pipe line</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 04-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 04-2017/BCT
	Nồi hơi <i>Boiler</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 01-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 01-2017/BCT
	Bình áp lực <i>Pressure Vessel</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 07-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 02-2017/BCT QTKĐ: 03-2017/BCT
	Hệ thống lạnh <i>Refrigeration System</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 08-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống điều chế và nạp khí <i>Gas Filling System</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 03-2016/BLĐTBXH
	Chai chứa khí <i>Cylinder</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 06-2016/BLĐTBXH QTKĐ: 08-2017/BCT
	Đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại <i>Fuel Gas Piping</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2017/BCT
	Nồi gia nhiệt dầu <i>Thermal oil Heater</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 02-2016/BLĐTBXH

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS***VIAS 017**

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, quy trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Máy và thiết bị <i>Equipments and machines</i>	Hệ thống đường ống dẫn khí y tế <i>System of medical gas pipeline</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 05-2016/BLĐTBXH
	Hệ thống nạp hoặc cung cấp khí dầu mỏ hóa lỏng <i>LPG(Liquified Petroleum Gas) cylinder filling or supply system</i>	Kiểm định kỹ thuật an toàn <i>Safety Inspection</i>	QTKĐ: 06-2017/BCT QTKĐ: 07-2017/BCT

Ghi chú/Notes:

QTKĐ/ BLĐTBXH, QTKĐ/ BCT, QTKĐ/ BXD: Các quy trình kiểm định do các Bộ quản lý chuyên ngành ban hành, bao gồm: Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội, Bộ Công thương, Bộ Xây dựng.